

ACV công bố báo cáo tài chính quý II, doanh thu tài chính giảm gần 80 tỷ đồng

10:35 30/07/2024

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (UPCOM: ACV) vừa công bố báo cáo tài chính quý II/2024. Theo đó, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu thuần tăng 12% so với cùng kỳ lên 5.534 tỷ đồng.



Trong đó mảng cung cấp dịch vụ hàng không đem về gần 4.543 tỷ đồng, chiếm hơn 80% doanh thu thuần và tăng 12% so với cùng kỳ năm ngoái.

Điểm tiêu cực là doanh thu tài chính giảm gần 80 tỷ đồng về gần 830 tỷ đồng, chủ yếu do lãi tiền gửi sụt giảm.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Quý II của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý II		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay VND	Năm trước VND	Năm nay VND	Năm trước VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	5.551.203.582.097	4.945.447.165.024	11.211.818.584.145	9.689.804.022.043
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		16.371.613.920	16.120.874.793	33.469.147.313	32.024.199.611
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		5.534.831.968.177	4.929.326.290.231	11.178.349.436.832	9.657.779.822.432
4. Giá vốn hàng bán	11	24	2.075.221.634.480	1.972.736.871.112	4.118.874.684.993	3.762.502.819.358
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		3.459.610.333.697	2.956.589.419.119	7.059.474.751.839	5.895.277.003.074
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	827.461.001.797	911.563.146.099	1.306.169.685.090	858.025.995.423
7. Chi phí tài chính	22	26	26.385.812.351	23.013.194.144	45.381.539.470	346.398.119.067
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		14.564.126.110	16.720.537.920	29.481.424.776	34.359.495.843
8. Lợi trong công ty liên doanh, liên kết	24		63.097.408.474	78.488.963.328	123.917.232.304	130.182.420.793
9. Chi phí bán hàng	25	27	89.190.556.927	86.802.699.939	179.598.795.929	173.781.894.319
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	242.729.764.895	603.941.748.318	650.104.279.928	1.102.456.917.160
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.991.662.609.795	3.232.883.886.145	7.614.477.053.906	5.260.848.488.744
12. Thu nhập khác	31	30	18.181.559.550	3.419.849.773	23.995.793.293	6.081.220.955
13. Chi phí khác	32	31	10.800.116.337	2.375.493.684	10.887.844.052	2.497.618.697
14. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40=31-32)	40		7.381.443.213	1.044.356.089	13.107.949.241	3.583.602.258
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		3.999.044.053.008	3.233.928.242.234	7.627.585.003.147	5.264.432.091.002
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		770.992.830.572	626.525.840.713	1.478.969.970.699	1.021.140.395.766
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		3.228.051.222.436	2.607.402.401.521	6.148.615.032.448	4.243.291.695.236
- Lợi nhuận của công ty mẹ, trong đó:	62		3.224.965.015.558	2.604.876.180.669	6.142.401.153.879	4.238.470.427.970
+ Lợi nhuận của ACV			2.897.922.266.708	2.292.100.854.777	5.491.643.438.967	3.593.954.559.533
+ Lợi nhuận từ hoạt động khai thác tài sản KCHTHK		34	327.042.748.850	312.775.325.892	650.757.714.912	644.515.868.437
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	61		3.086.206.878	2.526.220.852	5.618.414.730	4.821.267.266
19. Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	70	22	1.331	1.053	2.523	1.832

Doanh thu tài chính giảm gần 80 tỷ đồng về gần 830 tỷ đồng, chủ yếu do lãi tiền gửi sụt giảm.

Trong kỳ, chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức 242,7 tỷ đồng, giảm 60%; Chi phí tài chính ở mức 827,5 tỷ đồng, giảm 9%; Chi phí bán hàng ở mức 63,1 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng năm ngoái.

Khấu trừ chi phí, ACV báo lãi sau thuế kỷ lục đạt 3.228 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, lợi nhuận của ACV là 2.840 tỷ đồng, còn lại 330 tỷ đồng đến từ việc khai thác khu bay được Nhà nước giao quản lý.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, ACV đem về 11.178 tỷ đồng doanh thu thuần, lãi sau thuế đạt 6.149 tỷ đồng, tăng lần lượt 16% và 44% so với năm 2023. Sau nửa năm, ACV hoàn thành 56% chỉ tiêu doanh thu và 81% mục tiêu lợi nhuận năm.

Cuối quý II/2023, tổng tài sản của ACV trên 69.803 tỷ đồng, tăng 3,6 % so với đầu năm.

14. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỖ DANG

	Số cuối quý VND	Số đầu năm VND
a. Dự án thuộc ACV	11.792.367.945.651	7.837.489.623.649
- Mua sắm Tài sản cố định	256.585.672.525	16.882.234.538
Xây dựng cơ bản	11.529.641.687.662	7.808.173.582.868
+ Xây dựng CHKQT Long Thành (Giai đoạn 1)	7.792.507.328.852	5.354.905.157.348
+ Xây dựng nhà ga hành khách T3 - CHKQT Tân Sơn Nhất	2.732.468.077.577	1.472.296.744.152
+ Mở rộng sân đỗ máy bay, hệ thống tiếp nhiên liệu khu vực nhà ga hành khách T2 - CHKQT Nội Bài	434.203.154.025	454.676.736.342
+ Mở rộng nhà ga hành khách T2 - CHKQT Nội Bài	140.562.193.242	122.154.575.649
+ Hệ thống radar thời tiết công nghệ Doppler - CHKQT Nội Bài	113.050.038.275	109.216.199.089
+ Hệ thống radar thời tiết công nghệ Doppler - CHKQT Tân Sơn Nhất	111.439.588.126	108.726.176.934
+ Hệ thống radar thời tiết công nghệ Doppler - CHKQT Đà Nẵng	74.085.323.319	74.085.323.319
+ Công trình khác	131.325.984.246	112.112.670.035
- Sửa chữa tài sản cố định	6.140.585.464	12.433.806.243
b. Dự án thuộc tài sản kết cấu hạ tầng hàng không	44.351.214.293	50.596.966.534
- Xây dựng cơ bản	1.213.327.272	1.213.327.272
+ Cải tạo đường hạ cất cánh CHK Buôn Ma Thuột	1.213.327.272	1.213.327.272
- Sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không	43.137.887.021	49.383.639.262
TỔNG CỘNG	11.836.719.159.944	7.888.086.590.183

Chi phí xây dựng dở dang của ACV tập trung chủ yếu vào xây dựng CHKQT Long Thành (giai đoạn 1)

Ngoài ra, việc thực hiện các dự án trọng điểm của ngành hàng không cũng khiến chi phí xây dựng cơ bản dở dang của ACV tăng hơn 50% so với đầu năm lên 11.837 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào xây dựng CHKQT Long Thành (giai đoạn 1) là 7.792 tỷ đồng, tăng 45,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đáng chú ý, tính đến cuối tháng 6, nợ xấu của ACV tăng mạnh 45% so với đầu năm, lên 8.256 tỷ đồng. ACV đã trích lập dự phòng 3.725 tỷ đồng.

9. NỢ XẤU

Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:

	Số cuối quý		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Trích lập dự phòng VND	Giá gốc VND	Trích lập dự phòng VND
a. Ngắn hạn	8.253.366.287.448	(3.890.820.147.383)	5.689.632.085.892	(3.723.192.192.836)
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	2.265.232.169.528	(2.265.232.169.528)	2.099.567.054.341	(2.099.567.054.341)
Công ty Cổ phần Hàng không Pacific Airlines	880.129.071.197	(880.129.071.197)	839.370.789.382	(839.370.789.382)
Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	1.702.012.403.515	-	1.233.834.668.259	(359.872.011.607)
Công ty Cổ phần Hàng không Lữ Hành Việt Nam	324.921.505.387	(324.921.505.387)	244.549.126.808	(244.549.126.808)
Tổng Công ty hàng không Việt Nam - CTCP	3.044.536.486.312	(385.038.785.855)	1.231.131.955.271	(141.689.154.957)
Công ty Cổ phần Hàng không Mê Kông	25.907.942.217	(25.907.942.217)	25.907.942.217	(25.907.942.217)
Các khách hàng khác	10.626.709.292	(9.590.673.199)	15.270.549.614	(12.236.113.524)
b. Dài hạn	2.800.000.200	(2.800.000.200)	2.800.000.200	(2.800.000.200)
Công ty Cổ phần Hoàng Long Yến	2.800.000.200	(2.800.000.200)	2.800.000.200	(2.800.000.200)
TỔNG CỘNG	8.256.166.287.648	(3.893.620.147.583)	5.692.432.086.092	(3.725.992.193.036)

Nợ xấu của ACV tăng mạnh 45% so với đầu năm

Tại báo cáo tài chính quý II/2024, ACV có khoản đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp như: Công ty CP Dịch vụ Hàng Không Sân bay Tân Sơn Nhất (1.585 tỷ đồng), Công ty CP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (486,8 tỷ đồng), Công ty TNHH Dịch vụ Bảo Dưỡng Máy bay Cảng Hàng không Miền Nam (15,3 tỷ đồng), Công ty cổ phần Vận tải Hà không Miền Nam (7,5 tỷ đồng), Công ty cổ phần Vận tải Hàng không Miền Nam (14,8 tỷ đồng), Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội (30 tỷ đồng).

Cập nhật tại hội nghị sơ kết vừa qua, ban lãnh đạo ACV cho biết, dự án nhà ga T3 sân bay Tân Sơn Nhất đã hoàn thành 60% khối lượng, riêng phần thô đã hoàn thành 100%, có thể hoàn thành trước ngày 30/4/2025.

Còn với dự án thành phần 3 - Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, việc xây dựng đường băng sân bay đang tiến triển nhanh hơn 2 tháng so với kế hoạch ban đầu, dự kiến hoàn thành các hạng mục kỹ thuật vào ngày 30/5/2025; hạng mục chính là nhà ga sân bay cũng đang vượt tiến độ.

Sáu tháng đầu năm, doanh thu thuần của ACV đạt gần 11,200 tỷ đồng và lãi sau thuế 6,150 tỷ đồng, tăng lần lượt 16% và 45% so với cùng kỳ năm trước. Sau nửa năm, ACV hoàn thành 56% chỉ tiêu doanh thu và 81% mục tiêu lợi nhuận năm.

Lý giải về kết quả trên, ACV cho biết lợi nhuận tăng ấn tượng nhờ sự hồi phục mạnh mẽ của khách quốc tế trong 6 tháng đầu năm, bất chấp tổng sản lượng khách giảm nhẹ so với cùng kỳ. Cụ thể, số lượng khách quốc tế đạt gần 20.3 triệu, tăng gần 40% so với cùng kỳ. Đi kèm với đó, sản lượng cất hạ cánh quốc tế cũng tăng mạnh 27%, đạt 126,703 lượt chuyến.

Hoạt động vận chuyển hàng hóa cũng góp phần không nhỏ vào thành công của ACV. Sản lượng hàng hóa và bưu kiện đạt gần 730 ngàn tấn, tăng 26% so với cùng kỳ. Trong đó, hàng hóa quốc tế đạt 498 ngàn tấn, tăng 21%; còn hàng hóa nội địa đạt 231 ngàn tấn, tăng 36%.

Phương Thảo (t/h)